



SSSD 2022
Social Sciences for
Sustainable Development

TUYỂN TẬP BÁO CÁO HỘI THẢO KHOA HỌC QUỐC GIA

**KHOA HỌC XÃ HỘI
VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

VIỆT NAM TRONG TIẾN TRÌNH ĐỔI MỚI, HỘI NHẬP, PHÁT TRIỂN



NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	5
1. BÁO CÁO ĐỀ DẪN “VIỆT NAM TRONG TIỀN TRÌNH ĐỔI MỚI, HỘI NHẬP, PHÁT TRIỂN”	<i>Trần Thị Phúc An</i> 15
PHẦN 1: CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, XÃ HỘI CỦA VIỆT NAM TRONG TIỀN TRÌNH ĐỔI MỚI, HỘI NHẬP, PHÁT TRIỂN	23
2. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC VÀ GIÁ TRỊ GỌI MỞ HIỆN NAY	<i>Lại Quốc Khánh</i> 25
3. TĂNG CƯỜNG KHÔI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC VỚI KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC	<i>Nguyễn Thị Xuân Quỳnh</i> 34
4. PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH	<i>Lê Thị Yến</i> 41
5. HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI: CƠ SỞ LÝ LUẬN CHO ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC CỦA VIỆT NAM HIỆN NAY	<i>Ngô Văn Hướng</i> 48
6. CUỐN SÁCH “MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM” - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN	<i>Đặng Thị Thanh Trâm</i> 56
7. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TÁC PHẨM “MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM”	<i>Phạm Thị Thương</i> 64
8. TỪ “BỐN DÂN” ĐẾN “SÁU DÂN” VÀ SỰ PHÁT TRIỂN, HOÀN THIỆN CHỦ TRƯỞNG DÂN CHỦ QUA CÁC KÌ ĐẠI HỘI ĐẢNG	<i>Trần Thị Lan Hương</i> 71
9. TĂNG CƯỜNG MỐI QUAN HỆ MẶT THIẾT GIỮA ĐẢNG VỚI NHÂN DÂN ĐỂ XÂY DỰNG ĐÁNG TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH HIỆN NAY	<i>Phạm Thanh Thủy</i> 79

80. NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI QUỐC PHÒNG TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY	<i>Nguyễn Năng Nam, Nguyễn Hưng Giang</i>	672
81. CHIẾN LƯỢC CỦA MỘT SỐ CƯỜNG QUỐC ĐỐI VỚI BIÊN ĐÔNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CHO VIỆT NAM HIỆN NAY	<i>Cao Xuân Sáng</i>	680
82. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP, BẤT ĐỒNG Ở BIÊN ĐÔNG - QUAN ĐIỂM VÀ HÀNH ĐỘNG TỪ PHÍA VIỆT NAM	<i>Trần Thị Ngọc Thúy</i>	691
83. CÁC YẾU TỐ AN NINH PHI TRUYỀN THÔNG TÁC ĐỘNG ĐẾN AN NINH QUỐC GIA Ở VIỆT NAM	<i>Trần Thị Tâm</i>	699
84. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ĐẤU TRANH LÀM THẤT BẠI ÂM MUỐI “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH” CỦA CÁC THẾ LỰC THÙ ĐỊCH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY	<i>Hoàng Xuân Trường</i>	710
85. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG TRONG NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY	<i>Trần Bắc Bộ</i>	717
86. MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG TÌNH HÌNH MỚI	<i>Vũ Quang Hay</i>	723

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG TRONG NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY

Trần Bắc Bộ*

Tóm tắt: Từ việc làm rõ khái niệm tự lực, tự cường, bài viết khái quát quan điểm của Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam về tự lực, tự cường và đề xuất một số giải pháp phát huy ý chí tự lực, tự cường trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Từ khóa: Bảo vệ Tổ quốc, tự lực, tự cường, Việt Nam.

1. MỞ ĐẦU

Tình hình thế giới và khu vực hiện đang có những biến đổi nhanh chóng, phức tạp. Trong nước, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước, quân đội, công an, đặc biệt chúng lợi dụng những vấn đề về dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo... để tuyên truyền chống phá tạo nghi ngờ trong quần chúng nhân dân về sự nỗ lực cố gắng của Đảng, Nhà nước và nhân dân hoặc đe dọa việc bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ của đất nước, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, làm giảm sức mạnh nội lực trong bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Chính vì thế nghiên cứu và đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường ý chí tự lực, tự cường của mỗi người dân Việt Nam để xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc trong bối cảnh hiện nay.

2. NỘI DUNG

2.1. Tự lực, tự cường - Một số vấn đề lý luận

2.1.1. Khái niệm tự lực, tự cường

Tự lực là dựa vào sức mình để sống và làm việc, tuyệt đối không trông chờ, y lại vào người khác. Tự cường là tự làm cho mình mạnh lên, không chịu thua kém người khác, dân tộc khác. Tự lực, tự cường là tự mình lo công việc của mình, gây dựng sức mạnh cho mình, không lệ thuộc, không phụ thuộc không y lại ngồi chờ. Đó cũng chính là những phẩm chất tốt đẹp của mỗi con người, mỗi dân tộc vì chứa đựng trong đó lòng tự trọng, ý chí vươn lên và

* Thượng tá, ThS. Trường Đại học Mỏ - Đại chất

khát vọng khẳng định bản thân. Tự lực và tự cường có thể đồng thời biểu thị ý chí, năng lực của cá nhân, tổ chức và quốc gia, dân tộc. Trong đó, sự tự lực và tự cường của từng cá nhân sẽ góp phần quan trọng vào việc hình thành sự tự lực và tự cường của tập thể, đất nước, dân tộc.

2.1.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về tự lực, tự cường

Trên cơ sở kế thừa truyền thống chống giặc ngoại xâm bảo vệ đất nước của dân tộc và sự vận dụng sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin vào thực tiễn ở Việt Nam, Hồ Chí Minh luôn đề cao tinh thần tự lực, tự cường và coi đó là phương châm hành động của cách mạng Việt Nam. Theo Người, tự lực, tự cường là không phụ thuộc vào lực lượng bên ngoài; là tự lực cánh sinh, dựa vào sức mình là chính; là sự chủ động, chuẩn bị mọi mặt các điều kiện của cách mạng. Người khẳng định “Muốn người ta giúp cho, thì trước hết phải tự giúp lấy mình đã”¹, “Một dân tộc không tự lực cánh sinh mà cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được độc lập”². Trong quan hệ quốc tế, Người nói: “Độc lập nghĩa là chúng tôi điều khiển lấy mọi công việc của chúng tôi, không có sự can thiệp ở ngoài vào”³, kể cả sự can thiệp của các đồng minh; Khi động viên toàn dân tích cực tham gia và ủng hộ kháng chiến vì nền độc lập thiêng liêng của Tổ quốc, Người nói rõ: “Mỗi một người dân phải hiểu: Có tự lập mới độc lập, có tự cường mới tự do”⁴; Khi nhận được sự giúp đỡ của các nước, Người vẫn kiên trì nhắc nhở cán bộ và nhân dân: “Các nước bạn ta, trước hết là Liên Xô và Trung Quốc ra sức giúp đỡ ta một cách vô tư, khảng khái, để chúng ta có thêm điều kiện tự lực cánh sinh”⁵ chứ không phải để ta sinh ra tật y lại, trông chờ vào người khác. Thực tiễn cho thấy, những thắng lợi của cách mạng Việt Nam bên cạnh việc nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế thì chính sự nỗ lực, cố gắng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã tạo nên sức mạnh nội lực to lớn và là nhân tố quyết định để Nhân dân Việt Nam đánh thắng hai đế quốc lớn là Pháp và Mỹ, giành độc lập dân tộc.

2.1.3. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về ý chí tự lực, tự cường trong Văn kiện Đại hội XIII

Để góp phần xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, ý chí tự lực, tự cường tiếp tục được cụ thể hóa trong đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Tiếp tục phát triển nhanh và bền vững đất nước; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng làthen chốt; phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên”. Theo đó, việc phát huy sức mạnh tự lực, tự cường của dân tộc cần chú trọng đổi

1 Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.55.

2 Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.445.

3 Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.162.

4 Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.553.

5 Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr.130.

Hình thức, phương pháp tuyên truyền giáo dục ý thức tự lực, tự cường thông qua hệ thống dài phát thanh, truyền hình; thông qua mạng Internet, mạng xã hội facebook, zalo, youtube...; pano áp phích, khẩu hiệu, báo chí...; thông qua sinh hoạt, học tập ở cộng đồng dân cư; thông qua sinh hoạt, học tập trong cơ quan, đơn vị, nhà trường; thông qua hoạt động văn hóa văn nghệ; hoạt động tình nguyện của đoàn viên, thanh niên; hoạt động đèn ơn đáp nghĩa; tham quan thực tế nhà truyền thống, di tích lịch sử...

2.2.2. Tự lực, tự cường xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Đây là giải pháp quan trọng tạo sức mạnh tổng hợp trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, quân sự, an ninh, khoa học, văn hoá, xã hội do nhân dân làm chủ, nhằm giữ vững hoà bình, ổn định của đất nước, sẵn sàng đánh bại mọi hành động xâm lược và bạo loạn lật đổ của các thế lực đế quốc, phản động; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tự lực, tự cường xây dựng lực lượng quốc phòng, an ninh là trên cơ sở điều kiện của đất nước để xây dựng lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang. Trong đó, tích cực, chủ động xây dựng hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, những tổ chức hợp pháp khác trong đời sống xã hội và quần chúng nhân dân đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tự lực, tự cường xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh là tích cực, chủ động xây dựng tiềm lực về chính trị tinh thần như: năng lực lãnh đạo của Đảng, ý chí quyết tâm của nhân dân; tiềm lực về kinh tế như: nhân lực, vật lực, tài lực của quốc gia có thể huy động cho quốc phòng, an ninh và tính cơ động của nền kinh tế đất nước trong mọi điều kiện hoàn cảnh; tiềm lực về khoa học - công nghệ như: số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật, cơ sở vật chất kỹ thuật có thể huy động phục vụ cho quốc phòng, an ninh và năng lực ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học có thể đáp ứng yêu cầu của quốc phòng, an ninh...; tiềm lực về quân sự, an ninh như: khả năng duy trì và không ngừng phát triển trình độ sẵn sàng chiến đấu, năng lực và sức mạnh chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân tạo sức mạnh bảo vệ Tổ quốc.

Tự lực, tự cường xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân là chủ động phân vùng chiến lược về quốc phòng, an ninh kết hợp với vùng kinh tế trên cơ sở quy hoạch các vùng dân cư theo nguyên tắc bảo vệ đi đôi với xây dựng đất nước; xây dựng hậu phương, tạo chỗ dựa vững chắc cho thế trận quốc phòng, an ninh; xây dựng khu vực phòng thủ tinh (thành phố) tạo nền tảng của thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; triển khai các lực lượng trong thế trận; tổ chức phòng thủ dân sự, kết hợp cải tạo địa hình với xây dựng hạ tầng và các công trình quốc phòng, an ninh tạo sức mạnh và thế chủ động trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

2.2.3. Tự lực, tự cường xây dựng lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân và dân quân tự vệ

Đây là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao sức mạnh chiến đấu, thế chủ động của lực lượng vũ trang trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Lực lượng vũ trang nhân dân bao gồm: quân đội nhân dân, công an nhân dân và dân quân tự vệ là công cụ bạo lực của Đảng, Nhà nước bảo vệ Đảng, Nhà nước và nhân dân, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Do đó, tự lực, tự cường xây dựng lực lượng vũ trang là dựa vào sức mình để giữ vững tính độc lập tự chủ, chủ động không bị chi phối ràng buộc xây dựng quân đội, công an cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp trên cả nước; xây dựng lực lượng dự bị động viên số lượng đủ, chất lượng cao, toàn diện trên tất cả các mặt. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, khắc phục mọi khó khăn xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Tích cực đẩy mạnh phát triển kinh tế và thực hành tiết kiệm. Tập trung từng bước hiện đại hóa trang bị kỹ thuật, đồng thời quản lý, khai thác, bảo quản, sử dụng có hiệu quả vũ khí trang bị hiện có. Tranh thủ những điều kiện quốc tế thuận lợi về khoa học - công nghệ để xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang nhân dân.

2.2.4. Phát huy tinh thần tự lực, tự cường trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Đây là giải pháp quan trọng nhằm tạo thế chủ động và sức mạnh để bảo vệ Tổ quốc kể cả trong thời bình và khi chiến tranh xâm lược xảy ra.

Trong thời chiến, tự lực, tự cường trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc bằng chính sức mạnh của đất nước và dân tộc đã được chuẩn bị từ thời bình; tích cực chủ động, kiên quyết ngăn chặn chống trả địch ngay từ đầu, bảo vệ chủ quyền độc lập, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Trong thời bình, tự lực, tự cường trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc là làm tốt mọi công tác chuẩn bị về lực lượng, về thế trận, về cơ sở vật chất bằng chính khả năng của đất nước để nâng cao khả năng phòng thủ đất nước, xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh để đủ sức bảo đảm sự ổn định chính trị và sẵn sàng đối phó có hiệu lực nếu chiến tranh xảy ra.

Xây dựng lực lượng của chiến tranh nhân dân là lực lượng toàn dân bao gồm lực lượng quần chúng rộng rãi và lực lượng quân sự trên khắp mọi miền đất nước, trên mọi cương vị công tác đều hăng hái tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, ý thức trách nhiệm với cộng đồng, xã hội và đất nước, sẵn sàng tham gia nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

Xây dựng thế trận của chiến tranh nhân dân là chuẩn bị cá nước là một chiến trường ở đâu cũng có người đánh giặc, đánh bằng mọi thứ vũ khí làm cho địch phải phân tán đối phó rồi vào thế bị động lúng túng, sa lầy, mất quyền chủ động tiên công. Xây dựng khu vực

phòng thủ vững mạnh toàn diện, có khả năng độc lập tác chiến, đồng thời phối hợp với bộ đội chủ lực và đơn vị bạn đánh địch, liên tục dài ngày, liên kết thành thế trận làng nước.

3. KẾT LUẬN

Trước tình hình phức tạp của thế giới, khu vực và trong nước thì ý chí tự lực, tự cường đã được Đảng, Nhà nước, nhân dân Việt Nam coi trọng nhằm bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong mọi điều kiện. Ý chí tự lực, tự cường hiện nay được thể hiện trong ý chí tinh thần của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, thể hiện trong xây dựng lực lượng, xây dựng tiềm lực, xây dựng thế trận bảo vệ Tổ quốc. Một số giải pháp được đề cập ở trên đã góp phần phát huy ý chí tự lực, tự cường bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình hiện nay./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, tập 5, tập 7, tập 9, tập 10, tập 15, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.